

Số: /BC-UBND

Hành Trung, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2024, giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Thực hiện Công văn số 2640/UBND ngày 31/10/2024 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2024, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025; UBND xã Hành Trung báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

a. Công tác tham mưu văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

- Trên cơ sở Luật bình đẳng giới được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2006. Ngày 12 tháng 12 năm 2006, Chủ tịch nước ký Lệnh công bố số 18/2006/L-CTN và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã ban hành các Chương trình hành động để triển khai thực hiện Luật bình đẳng giới. Ngoài ra, UBND xã cũng lồng ghép triển khai bình đẳng giới vào các buổi họp hàng tháng, quý, các buổi toạ đàm của Hội LHPN xã;

- Đa dạng hóa các hoạt động thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền nhằm tạo hiệu ứng tốt cho công tác truyền thông, tăng cường tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở thông qua các cuộc họp, nói chuyện chuyên đề, toạ đàm, giao lưu chia sẻ kinh nghiệm...

- Triển khai tuyên truyền nội dung về giới và bình đẳng giới vào trường trung học cơ sở với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi; trong đó, chú trọng giáo dục kỹ năng sống, vấn đề bạo lực trên cơ sở giới để định hướng thanh thiếu niên về bình đẳng giới và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới.

b. Công tác phối hợp, tổ chức thực hiện

Ngoài việc chủ động triển khai tuyên truyền, UBND xã còn xây dựng chương trình công tác phối hợp với các ban ngành liên quan như Hội LHPN, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, Hội CCB... đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong các cấp hội, tổ chức của đơn vị và các tầng lớp Nhân dân; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện có hiệu quả mục tiêu Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

2. Công tác tập huấn, tuyên truyền

a. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện

- Các trường học trên địa bàn xã tổ chức lồng ghép nội dung giới và Luật Bình đẳng giới vào các môn học phù hợp với từng đối tượng, cấp học...Tập huấn cho đội ngũ giáo viên về bình đẳng giới;

- Trạm Y tế triển khai thực hiện chăm sóc, tư vấn và hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực, xâm hại tại các cơ sở y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế. Thống kê, báo cáo các trường hợp người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

b. Công tác triển khai, nhân rộng các mô hình, địa chỉ tin cậy

Các mô hình địa chỉ tin cậy triển khai tại cộng đồng đều huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, từ cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành và đoàn thể chính trị-xã hội. Từ đó hình thành nên mạng lưới có đủ nguồn lực, uy tín, tác động sâu rộng đến từng dòng họ, gia đình, công dân trên địa bàn để can thiệp, hòa giải, tư vấn, hỗ trợ... khi cần thiết, ngăn ngừa và phòng chống bạo lực gia đình xảy ra.

3. Việc bố trí cán bộ và kinh phí thực hiện

a. Đội ngũ cán bộ

Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế: Hệ thống chính trị cấp xã không có cán bộ chuyên trách công tác bình đẳng giới, UBND xã giao cho công chức VH-XH và Chủ tịch Hội LHPN xã phụ trách.

b. Kinh phí thực hiện

Dự toán kinh phí hằng năm chưa có khoản chi cho công tác bình đẳng giới rõ ràng, khó khăn cho việc chủ động tổ chức các buổi tuyên truyền.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc Ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. UBMTTQVN và các hội đoàn thể ở xã, đặc biệt là Hội LHPN xã thường xuyên giám sát việc thực hiện pháp luật Bình đẳng giới đối với UBND. Qua thực hiện trên địa bàn xã chưa có trường hợp vi phạm pháp luật và khiếu nại, tố cáo liên quan đến bình đẳng giới.

5. Đánh giá kết quả đạt được đối với từng lĩnh vực

a) Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị:

- Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy cấp xã (nhiệm kỳ 2020 – 2025): 02 đ/c
- Tỷ lệ nữ đại biểu HĐND cấp xã (nhiệm kỳ 2021 – 2026): 03 đ/c
- Tỷ lệ nữ lãnh đạo chủ chốt cấp xã (CT, PCT UBND): 01 đ/c

b) Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế; lao động: không có

c) Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: không có

d) Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế: Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình

đẳng giới trong công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 150 bé trai/100 bé gái sinh ra sống:
- Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn: không có
- Tỷ suất sinh ở vị thành niên: không có

đ) Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình: không có

6. Kết quả nhiệm vụ của đơn vị liên quan (theo Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND huyện ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn huyện).

a. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động:

UBND xã đã phối hợp với các ban ngành đoàn thể và các cơ quan chuyên môn mở lớp đào tạo nghề nấu ăn cho 35 học viên là nữ. Ngoài ra, địa phương còn tạo điều kiện để chị em vay vốn phát triển sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh tại địa bàn.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động, đặc biệt là với lao động nữ như: chế độ thai sản, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hợp đồng lao động.

b. Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

Hiện nay tỷ lệ nữ quản lý thuộc các Trường đóng đến địa bàn xã (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở) chiếm tỷ lệ khá cao: Hiệu trưởng 2/3 nữ chiếm 66,66%, Phó Hiệu trưởng: 2/3 nữ chiếm 66,66%. Tỷ lệ giáo viên nữ: Mầm non 18/18 chiếm tỷ lệ 100%; Tiểu học 19/24 chiếm tỷ lệ 79,1%. Trung học cơ sở 17/25 chiếm tỷ lệ 68%.

c. Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế:

Công tác chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng luôn được ngành y tế quan tâm thực hiện, đặc biệt là chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ, trẻ em. Trạm Y tế xã có 06/06 viên chức là nữ chiếm 100% trong đó có 01 bác sĩ, 02 nữ hộ sinh, 01 điều dưỡng, 01 y sỹ, 01 dược sỹ. Thường xuyên phối hợp tổ chức các buổi truyền thông Dân số - KKGĐ lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản, vận động các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện các các biện pháp tránh thai, mỗi cặp vợ chồng chỉ sinh 2 con dù trai hay gái, con cái được chăm sóc như nhau. Hằng tháng Trạm y tế xã luôn tổ chức tiêm phòng cho trẻ em và phụ nữ mang thai, những năm qua địa phương không xảy ra trường hợp tử vong liên quan đến thai sản.

d. Bình đẳng giới trong lĩnh vực thông tin, truyền thông:

Thực hiện bình đẳng giới trên lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, việc tham gia của cả nam, nữ ngày càng bình đẳng. Các hoạt động văn hoá, nghệ thuật đã có những đổi mới cải tiến về nội dung, hình thức nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của cả hai giới. Thường xuyên chỉ đạo Đài truyền thanh xã tuyên truyền

các văn bản về công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ. Ngoài việc tổ chức các phong trào của UBND, hằng năm nhân ngày 08/3, 20/10 UBND xã phối hợp với Hội Phụ nữ xã tổ chức các trò chơi dân gian như kéo co, nhảy bao bố, đưa nước về đồng để chị em có dịp vui chơi nâng cao sức khoẻ và đời sống tinh thần.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

Nhận thức của người dân về bình đẳng giới được nâng lên. Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực văn hoá, kinh tế, lao động, việc làm. Tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo đối với nguồn lực kinh tế, thị trường lao động.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Các hoạt động triển khai, phổ biến kiến thức bình đẳng giới còn mang tính chung chung, chưa phong phú về nội dung. Chưa có cán bộ chuyên trách làm công tác bình đẳng giới chỉ kiêm nhiệm, chưa có chuyên môn, còn lúng túng trong việc tham mưu, triển khai thực hiện mục tiêu, kế hoạch về lĩnh vực bình đẳng giới. Dự toán kinh phí hằng năm chưa có khoản chi cho công tác bình đẳng giới rõ ràng, khó khăn cho việc chủ động tổ chức các buổi tuyên truyền.

- Nguyên nhân: Một số CBCC có tư tưởng xem nhẹ việc tuyên truyền công tác Bình đẳng giới đến người dân, chưa tìm hiểu kỹ nguy cơ tiềm ẩn của bất bình đẳng giới dẫn đến một số vấn nạn trong xã hội.

III. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; trọng tâm là Nghị quyết số 11- NQ/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới;... gắn với tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác phụ nữ; công tác phát triển đảng viên nữ, nhất là phát triển đảng viên nữ ở cơ sở, thôn. Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Công đoàn, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ trong giám sát thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ; thực hiện tốt chức năng phản biện xã hội; tham gia đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

3. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã.

4. Tiếp tục duy trì thường xuyên các chiến dịch truyền thông với các hình thức đa dạng, phong phú trong “*Tháng hành động quốc gia vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới*” hằng năm và hưởng ứng Ngày quốc tế xóa bỏ mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; “*Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình*”; thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho người dân trong cộng đồng nhằm thay đổi hành vi và trang bị các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho người bị bạo lực, người có nguy cơ bị bạo lực, người gây bạo lực và người có nguy cơ gây bạo lực thông qua các hình thức như: truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề bảo đảm và thúc đẩy bình đẳng giới cần phải có nguồn lực tài chính bảo đảm, có sự phân bổ theo mục tiêu nhằm đảm bảo lồng ghép giới trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Có văn bản cụ thể, phân công phân nhiệm cho cán bộ rõ ràng; có chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn cho cán bộ phụ trách, cán bộ lãnh đạo và đội ngũ cán bộ xã về công tác bình đẳng giới.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025 để UBND huyện theo dõi và tiếp tục chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng LĐ-TB và XH;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Quỳnh Vân